TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 20-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Đượm, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ thị trấn Gia Ray.
2. Bà Nguyễn Thị Hà, hiệu trưởng trường THCS Trần Phú.

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Nguyễn Xuân Dương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2019/HSST ngày 20/02/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 08/3/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng Đ.; Sinh năm: 1988 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: thợ sơn; Con ông: Nguyễn Trọng Đ1 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; Vợ là chị: Điểu Thị Long K, sinh năm 1994; Con: có 01 người con sinh năm 2013; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn G, huyện XL, tỉnh ĐN.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị Tr, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn G, huyện XL, tỉnh ĐN.

2. Anh Nguyễn Hoàng Đ2, sinh năm 1985(vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn G, huyện XL, tỉnh ĐN.

3. Chị Nguyễn Thị Thụy V, sinh năm 1975(có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh ĐN

4. Chị Điểu Thị Long K, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh ĐN.

*Người làm chứng***:**

1. Anh Nguyễn Đình Th, sinh năm: 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn G, huyện XL, tỉnh ĐN.

2. Anh Nguyễn Quốc N, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn G, huyện XL, tỉnh ĐN.

3. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

4. Anh Dương Công L, sinh năm 1995 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

5. Anh Lê Trọng D, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã XT, huyện XL, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Trọng Đ. quan sát thấy vườn bưởi của anh Nguyễn Văn H. có trái đến kỳ thu hoạch, xung quanh không có nhà dân sinh sống nên đã nảy sinh ý định trộm cắp trái bưởi để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 20 giờ ngày 03/01/2019, Đ. chuẩn bị các vật dụng gồm: sọt nhựa, đèn pin, bao nilon, dây nilon, sợi dây thun, dao gấp bằng kim loại rồi điều khiển xe mô tô biển số 60L5- 3831, hiệu TEAM, đến vườn bưởi của anh H. để trộm cắp tài sản.

Bị cáo dắt xe đến vườn điều (cách vườn bưởi của anh H. khoảng 100 m) thì dừng lại, đi bộ vào trong vườn bưởi của anh H. dùng dao cắt lấy trái bưởi bỏ vào trong bao nilon cho đến khi đầy bao thì Đ. mang bao bưởi đến vị trí xe mô tô. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi cắt đầy các bao đã mang theo, bị cáo Đ. điều khiển xe mô tô chở số bưởi đã cắt đi cất giấu thì bị anh H. phát hiện.

Quá trình điều tra, Đ. còn khai nhận khoảng 02 tuần trước, cũng bằng phương thức thủ đoạn như trên, Đ. đã trộm cắp được 50 trái bưởi đã đến kỳ thu hoạch tại vườn của anh H. và đem bán cho bà Phạm Thị Tr và anh Nguyễn Hoàng Đ2 được số tiền là 1.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 60L5 – 3831, hiệu TEAM; 01 sọt bằng nhựa màu vàng; 07 bao nilon (loại bao 50kg); 03 sợi dây nilon màu đen; 01 con dao dài 16cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 19,5 cm; 01 đèn pin màu đỏ; 03 sợi dây thun.

Tại kết luận định giá tài sản số: 05/KL-HĐĐG ngày 05/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: Trị giá của 220 trái bưởi da xanh đã đến kỳ thu hoạch, còn tươi là 9.120.000 đồng

Tại kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐĐG ngày 24/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: Trị giá của 50 trái bưởi da xanh đã đến kỳ thu hoạch, còn tươi là 2.470.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKSXL ngày 18/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ. về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Đ. từ 06-08 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng Đ. khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 03/01/2019, lợi dụng vườn bưởi của anh H. không có người trông coi, bị cáo Đ. đã lén lút trộm cắp 220 trái bưởi da xanh, nặng 240 kg. Ngoài ra, khoảng hai tuần trước đó, bị cáo Nguyễn Trọng Đ. đã trộm cắp của anh Nguyễn Văn H. 50 trái bưởi da xanh. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận tổng giá trị tài sản của anh H. bị chiếm đoạt là 11.590.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, nhưng do lười lao động mà bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để kiếm tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã bồi thường, khắc phục hậu quả; là lao động chính trong gia đình (vợ bị khuyết tật);

[6] Vật chứng vụ án:

- Xe mô tô biển số 60L5 – 3831, hiệu TEAM, màu xanh kèm theo giấy đăng ký của xe, là tài sản chung của Đ. và chị Điểu Thị Long K. Khi Đ. trộm cắp tài sản, chị K không biết nên trả lại cho Nguyễn Trọng Đ. và chị Điểu Thị Long K mô tô biển số 60L5 – 3831, hiệu TEAM, màu xanh kèm theo giấy đăng ký của xe

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sọt bằng nhựa; 07 bao nilon; 03 sợi dây nilon màu đen; 01 con dao dài 16cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 19,5 cm; 01 đèn pin; 03 sợi dây thun.

[7] Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H. đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường số bưởi đã trộm cắp, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng Đ. phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ. phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trọng Đ. – 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Ra lệnh bắt tạm giam bị cáo Nguyễn Trọng Đ. ngay sau khi tuyên án để bảo đảm thi hành án.

- Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng Đ. và chị Điểu Thị Long K 01 xe mô tô biển số 60L5 – 3831, hiệu TEAM; 01 giấy đăng ký xe số 0045831 do Công an Đồng Nai cấp ngày 10/6/2002.

Tịch thu tiêu hủy: 01 sọt nhựa; 07 bao nilon; 03 sợi dây nilon; 01 con dao dài 16cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 19,5 cm; 01 đèn pin; 03 sợi dây thun

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 02 năm 2019).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Đ. phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND xã Xuân Trường;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Thái